

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108**/2023/HS-ST
Ngày: 06/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hùng và ông Nguyễn Sơn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 8 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 13/TB-TA ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Minh C, sinh ngày 14/03/1988 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Thanh X, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T. (đã chết); vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 17/2015/HS-ST ngày 13/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Lý Minh C. 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Ngày 29/04/2020 chấp hành xong án phạt tù).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn V. – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Số 16, đường C, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2023, bị cáo Lý Minh C. một mình bắt xe khách đi từ xã K. đến thành phố T, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không xác định được họ tên, địa chỉ 01 (một) gói ma túy được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C. đến khu vực vắng người ở bên xe khách thành phố T. lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số còn lại C. cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi bắt xe khách đi về. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi bị cáo đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Trung Tâm, xã K, huyện S. thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện S. phát hiện và yêu cầu C. về trụ sở Ủy ban nhân dân xã K. lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bị cáo tự giác nộp 01 (một) gói ma túy.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lý Minh C, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể bị cáo.

Tại kết luận giám định số 797/KL – KTHS ngày 07/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (có tên khoa học là Diacetylmorphine), khối lượng 0,201g (không phẩy hai không một gam).

Từ nội dung trên, cáo trạng số 107/CT-VKSSD, ngày 10/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Lý Minh C. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Minh C. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lý Minh C. từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (04/6/2023).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy. Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung, tuyên quyền kháng cáo và miễn nộp án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Minh C. trình bày lời bào chữa thể hiện quan điểm:* Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án nhẹ nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương và lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ ngày 04/6/2023, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang bị cáo Lý Minh C. đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,201g (không phẩy hai không một gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn mua ma túy về sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Khối lượng ma túy (Heroine) tàng trữ đủ định lượng cấu thành tội phạm. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo Lý Minh C. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Thôn B, xã K, huyện S. không phải thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị áp dụng tình tiết bị cáo là người nghèo, là dân tộc thiểu số là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự của người bào chữa là không có cơ sở xem xét.

[3] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân còn phạm tội mới. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội trong hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong thời gian dài mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt nên đề nghị xử bị cáo mức án nhẹ nhất của khung hình phạt của người bào chữa là không có tính nghiêm minh, không mang tính răn đe, giáo dục nên không chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo 0,201g (không phải hai không một gam) Heroine. Sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong một phong bì có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Minh C. vào ngày 04/6/2023, Công an huyện Sơn Dương đã có công văn số 561/CV-CQCSĐT ngày 06/7/2023 gửi Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo C. tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Lý Minh C. thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lý Minh C. phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lý Minh C. **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/06/2023).

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong có chứa Heroine, bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

3. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Minh C.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- UBND xã K.;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến